

Số: 73 /2019/QĐST - HNGĐ

*Phú Bình, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Tạ Văn T, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tạ Thị T và anh Tạ Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị T và anh Tạ Văn T thuận tình ly hôn.
  - 2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:

Chị Tạ Thị T và anh Tạ Văn T thỏa thuận: Chị Tạ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Tạ Đại D, sinh ngày 03/10/2013 và Tạ Bình D, sinh ngày 03/10/2013 cho đến khi 2 con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Tạ Thị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Tạ Văn T đến khi chị Tạ Thị T có yêu cầu.

Về quyền thăm nom con: Anh Tạ Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Tạ Văn T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về Tài sản chung; công nợ chung: Chị Tạ Thị T và anh Tạ Văn T đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Tạ Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001138 ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND TT Hương Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Lý**